

Bản án số: 84 /2017/HSST
Ngày: 23/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hà.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châm Thị Vân Khánh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2017, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST ngày 25/5/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/QĐXX-ST ngày 8/6/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Đình T; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn Phú Thụ, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền sự: Không.

Con ông Hoàng Văn Th và bà Nguyễn Thị T; gia đình có 04 chị em. Bị cáo là con thứ 3; có vợ là Phạm Lan H, sinh năm 1990; vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2012.

Tiền án: Tại bản án số 79/2016/HSST ngày 29/7/2016, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên xử 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo 18 (mười tám) tháng thử thách về tội đánh bạc với số tiền đánh bạc là 7.650.000đ (Bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng){Trong vụ án này bị cáo bị giam giữ từ ngày 05/4/2016 đến ngày 14/4/2016}. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách.

Hiện bị cáo tại ngoại, không bị giam giữ ngày nào. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1991; trú tại: xóm Đồng Gia, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Trần Huy Tr, sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố Thống Nhất, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Thanh Long, xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Vạn Bảo, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Doãn R, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Cầu Hin, xã Tân Hương, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Hà Công M, sinh năm 1989; trú tại: Khu 3 Thủy Trầm xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

3. Anh Lê Anh V, sinh năm 1987; trú tại: xóm Cây Si, xã Phúc Xuân, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/12/2016 tại đường 47m thuộc xóm Liên Minh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Doãn R, sinh năm 1987, trú tại: Thôn Cầu Hin, xã Tân Hương, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tải phần mềm “Vua xóc đĩa” về điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s, khi mở ứng dụng “Vua xóc đĩa”, màn hình điện thoại hiển thị hình ảnh một chiếc chiếu, trên chiếu có một chiếc đĩa trắng lật ngửa, trong chiếc đĩa có 04 (bốn) vỏ hạt dưa, một mặt đỏ, một mặt trắng, được úp 01 (một) chiếc bát màu trắng lên trên. Hoàng Doãn R là người cầm điện thoại xóc cái và trực tiếp tham gia đánh bạc. Sau mỗi lần xóc cái, R đặt điện thoại lên yên xe mô tô, biển kiểm soát 98C1- 046.51.

Các đối tượng Trần Huy Tr (Sinh năm 1982, trú tại: Tổ dân phố Thống Nhất, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên), Hà Công M (Sinh năm 1989, trú tại: Khu 3, Thủy Trầm, xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ), Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1988, trú tại: Thôn Thanh Long, xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình), Nguyễn Văn Ch (Sinh năm 1991, trú tại: Đồng Gia, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang), Bùi Văn H (Sinh năm 1984, trú tại: Thôn Vạn Bảo, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa) và bị cáo Hoàng Đình T đứng xung quanh chiếc xe mô tô, cầm tiền trên tay và đặt tiền vào các cửa chắn, lẻ để đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 10 giờ 30 phút ngày 06/12/2016 thì bị Tổ công tác Đồn Công an khu công nghiệp Yên Bình phát hiện. Ngay khi phát hiện ra tổ công tác, các đối tượng đã nhét toàn bộ số tiền đánh bạc đang cầm trên tay vào túi quần áo và bỏ chạy. Sau khi truy bắt được các đối tượng, tổ công tác đã kiểm tra, thu giữ trên người các đối tượng số tiền: 6.252.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra chỉ xác định được các đối tượng đã sử dụng 2.773.000đ (Hai triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng) vào mục đích đánh bạc (Trong đó Hoàng Đình T đã sử dụng 30.000đ; Nguyễn Văn Ch: 50.000đ; Bùi Văn H: 100.000đ; Trần Huy Tr: 1.390.000đ; Nguyễn Văn Th: 70.000đ; Hoàng Doãn R: 700.000đ). Số tiền còn lại 3.479.000đ (Ba triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng) thu giữ trên người các đối tượng không sử dụng để đánh bạc.

Về cách thức đánh bạc bị cáo khai nhận: Hoàng Doãn R tải phần mềm “Vua xóc đĩa” về điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s, khi mở ứng dụng “Vua xóc đĩa”, màn hình điện thoại hiển thị hình ảnh một chiếc chiếu, trên chiếu có một chiếc đĩa trắng lật ngửa, trong chiếc đĩa có 04 (bốn) vỏ hạt dưa, một mặt đỏ, một mặt trắng, được úp 01 (một) chiếc bát màu trắng lên trên. Các đối tượng quy ước cửa chặn là khi mở bát, trên màn hình hiển thị hai vỏ hạt dưa màu trắng và hai vỏ hạt dưa màu đỏ hoặc bốn vỏ hạt dưa màu trắng hoặc bốn vỏ hạt dưa màu đỏ; cửa lẻ là khi mở bát, trên màn hình hiển thị ba vỏ hạt dưa màu trắng và một vỏ hạt dưa màu đỏ hoặc ba vỏ hạt dưa màu đỏ và một vỏ hạt dưa màu trắng. Số tiền đặt cửa mỗi ván từ 5.000đ (Năm nghìn đồng) đến 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Khi mở bát, trên đĩa là chặn thì bên đặt cửa chặn thắng, trên đĩa là lẻ thì bên đặt cửa lẻ thắng. Các đối tượng thắng bạc, thua bạc tự trả tiền cho nhau. Sau khi trả tiền xong thì Rần tiếp tục xóc cái ván mới.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên người các đối tượng số tiền: 6.252.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng), trong đó, thu giữ của Trần Huy Tr: 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) ở túi quần trước và 1.390.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) ở túi quần sau; của Bùi Văn H 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) ở túi áo bên phải, 285.000đ (Hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng) ở túi quần sau bên phải; của Nguyễn Văn Th 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); của Hoàng Doãn R 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng); của Hoàng Đình T 1.075.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); của Nguyễn Văn Chg 379.000đ (Ba trăm bảy mươi chín nghìn đồng); của Hà Công M 473.000đ (Bốn trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động OPPO F1s màu ghi xám của Hoàng Doãn R; 01 (Một) điện thoại di động OPPO màu trắng của Trần Huy Tr; 02 ví da màu đen của Hoàng Đình T và Bùi Văn H; 01 xe mô tô Biêm kiểm soát 98C1-046.51 của Nguyễn Văn Chung.

Quá trình điều tra đã xác định được: 01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của Trần Huy Trọng, 02 (hai) ví da màu đen của Hoàng Đình T và Bùi Văn H, 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 98C1-046.51 của Nguyễn Văn Ch mà Cơ quan Công an tạm giữ khi bắt người phạm tội quả tang không liên quan đến hành vi đánh bạc của các đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại cho chủ sở hữu tiếp tục quản lý, sử dụng

Bản cáo trạng số 50/KSĐT-TA ngày 25/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Đình T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đình T từ **12 - 18** tháng tù về tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 60 BLHS. Chuyển **9** tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 79/2016/HSST ngày 29/7/2016, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên thành **9** tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho hai bản án.

* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS. Phạt bị cáo Hoàng Đình T từ **3 - 5** triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

* Về vật chứng: áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.773.000đ (Hai triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn) là tiền bị cáo và các đối tượng R, Ch, H, Tr, Th sử dụng để đánh bạc và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1s màu ghi xám tạm giữ của Hoàng Doãn R là công cụ dùng để đánh bạc.

- Tạm giữ số tiền 1.045.000đ (Một triệu không trăm năm mươi lăm nghìn) thu giữ của Hoàng Đình T để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại số tiền 3.479.000đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật

chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 06/12/2016 tại đường 47m thuộc xóm Liên Minh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên, Hoàng Đình T cùng các đối tượng Hoàng Doãn R, Nguyễn Văn Ch, Trần Huy Tr, Hà Công M, Nguyễn Văn Th, Bùi Văn H có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức tải phần mềm “Vua xóc đĩa” về điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s của Hoàng Doãn R, khi mở ứng dụng “Vua xóc đĩa”, màn hình điện thoại hiển thị hình ảnh một chiếc chiếu, trên chiếu có một chiếc đĩa trắng lật ngửa, trong chiếc đĩa có 04 (bốn) vỏ hạt dưa, một mặt đỏ, một mặt trắng, được úp 01 (một) chiếc bát màu trắng lên trên.

Khi chơi Hoàng Đình T có khoảng 1.075.000đ, bỏ ra 30.000đ dùng vào việc đánh bạc; Nguyễn Văn Ch có 379.000đ, bỏ ra 50.000đ dùng vào việc đánh bạc; Bùi Văn H có 385.000 bỏ ra 100.000đ dùng vào việc đánh bạc; Trần Huy Tr có 3.140.000đ bỏ ra 1.390.000đ đánh bạc; Nguyễn Văn Th có khoảng 100.000đ, bỏ ra 70.000đ đánh bạc; Hoàng Doãn R có 700.000đ đánh bạc; Hà Công M có 473.000đ đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Đoàn Công an khu công nghiệp Yên Bình phát hiện bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo Hoàng Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

Nội dung Điều 248 BLHS quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng... thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định như sau:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội quy định: “Kể từ ngày 01/7/2016, thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13...”

Tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, quy định: “...Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn.....và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng

đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.”

Như vậy, tội phạm “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng về tội danh “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, về tiền hay hiện vật có giá trị tối thiểu trong cấu thành tội phạm quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), còn tiền hay hiện vật có giá trị tối thiểu cấu thành tội phạm quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Từ việc phân tích và so sánh như trên, Hoàng Đình T sẽ được áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội.

Xét tính chất của vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo: bị cáo là người lao động thuần túy, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, mong muốn kiếm tiền một cách bất chính đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà công khai hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46BLHS.

Mặc dù bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc năm 2016, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999. Do áp dụng nguyên tắc có lợi đối với người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội quy định và Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, tại bản án số 79/2016/HSST ngày 29/7/2016, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt **9** tháng tù cho hưởng án treo, **18** tháng thử thách, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên cần chuyển hình phạt **9** tháng tù cho hưởng án treo chuyển thành tù giam và tổng hợp hình phạt với bản án này theo quy định tại Điều 51, khoản 5 Điều 60 BLHS.

Mức án Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà xét thấy có phần nghiêm khắc so với hành vi của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS, phạt bị cáo Tịch một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

** Về vật chứng vụ án:*

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.773.000đ (Hai triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn) là tiền bị cáo và các đối tượng R, Chg, H, Tr, Th sử dụng để

đánh bạc và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1s màu ghi xám tạm giữ của Hoàng Doãn R là công cụ dùng đánh bạc.

- Tạm giữ số tiền 1.045.000đ (Một triệu không trăm năm mươi lăm nghìn) thu giữ của Hoàng Đình T để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại Nguyễn Văn Ch; Bùi Văn H, Trần Huy Tr, Nguyễn Văn Th số tiền Cơ quan điều tra đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: bị cáo phải nộp án phí HSST để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có các đối tượng Hà Công M đã có 01 tiền án về tội đánh bạc, tại bản án số 18/2014/HSST ngày 21/3/2014 Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 5.000.000đồng. Ngày 25/5/2015, Hà Công M nộp xong số tiền phạt và tiền án phí. Do vậy Hà Công M đương nhiên được xóa án tích. Các đối tượng Nguyễn Văn Ch, Trần Huy Tr, Nguyễn Văn Th, Bùi Văn H chưa có tiền án, tiền sự. Áp dụng nguyên tắc có lợi đối với người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội quy định và Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Các đối tượng trên không cấu thành tội phạm quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với Hoàng Doãn R, ngày 29/7/2016 bị xử lý hành chính về hành vi Đánh bạc mức phạt 1.500.000đồng. Tuy nhiên căn cứ vào Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội quy định: “*Kể từ ngày 01/7/2016, thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13...*” thì hành vi của Hoàng Doãn R vẫn chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên xử lý hành chính là phù hợp.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình T phạm tội: “Đánh bạc”.

1. Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 51; khoản 5 Điều 60 BLHS, xử phạt: Hoàng Đình T **9** (chín) tháng tù giam, chuyển **9** tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 79/2016/HSST ngày 29/7/2016, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thành **9** (chín) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Tĩnh phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là **18** (mười tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ trước từ ngày 05/4/2016 đến ngày 14/4/2016.

2. *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS. Phạt bị cáo Hoàng Đình T số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.773.000đ (Hai triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn) là tiền bị cáo và các đối tượng R, Ch, H, Tr, Th, T sử dụng để đánh bạc và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1s màu ghi xám tạm giữ của Hoàng Doãn R.

- Tạm giữ số tiền 1.045.000 (Một triệu không trăm năm mươi lăm nghìn) thu giữ của Hoàng Đình T để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại Nguyễn Văn Ch số tiền: 329.000đ (Ba trăm hai mươi chín nghìn đồng); Bùi Văn H: 285.000đ (Hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng); Trần Huy Tr: 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn Th: 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 30/5/2017 và *Uỷ nhiệm chi số 76 lập ngày 01/6/2017*).

4. *Án phí:* căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Hoàng Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Bị cáo
- Người có QL&NVLQ
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Toàn